

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH KHỐI 9 TỰ HỌC

Tiếng Việt: CÁC PHƯƠNG CHÂM HỘI THOẠI (TT)

Phần hướng dẫn	
<p>- Dưới đây là phiếu hướng dẫn học tập. Phiếu gồm có 2 cột: một, <u>hướng dẫn học tập</u> và hai là <u>phần ghi bài</u>.</p> <p>- Học sinh đọc kỹ và thực hiện theo yêu cầu ở phần Hướng dẫn học tập, sau đó ghi bài vào vở.</p>	
HƯỚNG DẪN HỌC TẬP	GHI BÀI
Gv dẫn dắt vào bài: Trong giao tiếp, ngoài việc tuân thủ các phương châm về lượng và chất còn có các phương châm khác. Hôm nay, chúng ta cùng nhau tìm hiểu phương châm quan hệ, phương châm cách thức, phương châm lịch sự.	
Hoạt động 1: Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu. Hs đọc các ví dụ 1 SGK -Hãy giải thích thành ngữ “ Ông nói gà,bà nói vịt” -Em rút ra bài học gì trong giao tiếp? - HS đọc thành ngữ ở sgk/22 -Em hãy giải thích 2 thành ngữ trên -Em rút ra bài học gì trong giao tiếp? -HS đọc truyện “Người ăn xin” (SGK/22) --Tại sao trong câu chuyện cả cậu bé và người ăn xin đều cảm thấy nhận được từ người kia một cái gì đó? -Qua câu chuyện em rút ra được bài học	<u>I.Phương châm quan hệ</u> <u>1. Ví dụ</u> Thành ngữ:” Ông nói gà, bà nói vịt”. Mỗi người nói một chủ đề khác nhau] Khi giao tiếp phải nói đúng vào đề tài giao tiếp, tránh lạc đề.]Vi phạm phương châm quan hệ 2. Ghi nhớ: (SGK/22) <u>II.Phương châm cách thức:</u> <u>1</u> Ví dụ: a.Thành ngữ:” Dây cà ra dây muống”] Chỉ cách nói dài dằng, rườm rà b.Thành ngữ: “Lúng búng như ngậm hột thị”] Chỉ cách nói không rõ ràng, rành mạch.]Vi phạm phương châm cách thức 2.Ghi nhớ: (SGK/22) <u>III.Phương châm lịch sự:</u> 1.Ví dụ: Truyện ”Người ăn xin” (SGK/22)

<p>gì?</p> <p>* GVchốt: <i>Cách ứng xử của cả cậu bé và người ăn xin đều là thái độ sống lịch sự, có văn hóa. Đó là phương châm lịch sự.</i></p>	<p>] Cần tế nhị, tôn trọng người khác.</p> <p>]Tuân thủ phương châm lịch sự</p> <p>2.Ghi nhớ(SGK/22)</p>
<p>Hoạt động 2: Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học</p> <p>Hướng dẫn hs bài tập 1,2,3 (sgk/23)</p>	<p>II. LUYỆN TẬP</p> <p>Bài 1:</p> <p>a, Câu tục ngữ thể hiện thái độ lịch sự, quý mến cách ứng xử đẹp có giá trị hơn vật chất</p> <p>b, Lời nói thanh nhã, lịch sự mang lại hiệu quả lớn</p> <p>c, Ý muốn nói những người lịch thiệp cần biết cách nói năng cho tương xứng với giá trị của bản thân</p> <p>→ Các câu tục ngữ khuyên mọi người lịch sự, nhã nhặn khi giao tiếp</p> <p>- Một số câu tục ngữ có chung nội dung:</p> <p>+ Một điều nhịn là chín điều lành.</p> <p>+ Chim khôn kêu tiếng rảnh rang.</p> <p>Người khôn nói tiếng dịu dàng dễ nghe.</p> <p><u>Bài 2:</u> Xác định pháp tu từ có liên quan đến phương châm lịch sự:</p> <p>+ Biện pháp tu từ từ vựng :nói giảm, nói tránh có liên quan tới phương châm lịch sự.</p> <p><u>Bài 3:</u></p> <p>a, Nói mát</p> <p>b, Nói hót</p> <p>c, Nói móc</p> <p>d, Nói leo</p> <p>e, Nói ra đầu đũa</p> <p>Các từ ngữ đều chỉ những cách liên quan đến</p>

Phần 2 : Những thắc mắc, các trở ngại của em khi thực hiện các nhiệm vụ học tập.

Nếu có thắc mắc gì về nội dung bài học, em hãy viết và gửi lại phiếu sau cho thầy (cô)

Trường:

Lớp:.....

Họ tên học sinh:

<i>Môn học</i>	<i>Nội dung học tập</i>	<i>Câu hỏi của học sinh</i>
<i>Ngữ văn</i>	<i>Phần</i>	<i>1/ 2/ 3/</i>